

THÔNG BÁO

Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành Quản trị Du lịch – Khóa 7

T T	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác – Lênin	Trang bị cho sinh viên một cách tương đối có hệ thống những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của Triết học Mác - Lênin. Bước đầu biết vận dụng các nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin vào nghiên cứu các khoa học cụ thể, cũng như phân tích những vấn đề thực tiễn cuộc sống đang đặt ra. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Vận dụng được những tri thức ấy vào hoạt động thực tiễn trong những điều kiện lịch sử - cụ thể.	3 (3,0,6)	HK1	Theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.
2	Kinh tế chính trị	Cung cấp cho sinh viên một cách có hệ thống, có chọn lọc những kiến thức cơ bản về các phạm trù, quy luật kinh tế, phương pháp luận tư duy kinh tế của kinh	2 (2,0,4)	HK2	

		tế chính trị Mác-Lênin. Để sinh viên có căn cứ khoa học hiểu và lý giải được các đường lối chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta tạo niềm tin có cơ sở khoa học vào sự lãnh đạo của Đảng và sự tất thắng của chủ nghĩa xã hội.			hành kèm theo Quyết định số 17/VBH
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Môn học được cấu trúc gồm 7 chương, bao quát những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học và thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Cùng với các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác giúp sinh viên có nhận thức tổng hợp, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Cung cấp cho sinh viên những căn cứ lý luận khoa học để hiểu Cương lĩnh xây dựng đất nước, đường lối chính sách xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; lý giải và có thái độ đúng đắn với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội - con đường mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.	2 (2,0,4)	HK3	N-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần cung cấp, trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về sự ra đời và phát triển Đảng; đường lối, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới, trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội như: kinh tế, chính trị, văn hóa, đối ngoại... Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Giúp sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong	2 (2,0,4)	HK4	Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo

		giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước			đại học và cao đẳng hệ chính quy theo thống tín chỉ).
5	Pháp luật đại cương	Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản nhất về Nhà nước và Pháp luật nói chung, Nhà nước và Pháp luật xã hội chủ nghĩa nói riêng. Giúp cho sinh viên có nhận thức, quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; vận dụng kiến thức về nhà nước và pháp luật vào thực tiễn cuộc sống. Sau khi hoàn tất học phần, sinh viên có khả năng trình bày được hệ thống tri thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; nội dung chính của một số ngành luật chủ yếu; vận dụng được những tri thức cơ bản về nhà nước và pháp luật vào trong các hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn	2 (2,0,4)	HK4	
6	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh. Cùng với môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới. Sau khi hoàn tất học phần, sinh viên có khả năng lĩnh hội được những nội dung cơ bản về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh gắn liền với hai cuộc cách mạng ở Việt Nam; Sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin của Hồ Chí Minh vào điều kiện cụ thể ở Việt Nam; Sự kết tinh tinh hoa văn hóa dân tộc và trí tuệ thời đại của Hồ Chí Minh.	2 (2,0,4)	HK5	

7	Giáo dục thể chất 1	Học phần trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản trong lĩnh vực thể dục thể thao, phương pháp tập luyện thể dục thể thao cả về lý thuyết và thực hành và thực hiện được một số môn thể dục thể thao: Điền kinh, Thể dục, Chương trình tự chọn (sinh viên được học một trong các môn thể thao tự chọn sau: Cầu lông, bóng chuyền, bóng đá).	2 (0,2,4)	HK3	
8	Giáo dục thể chất 2	Học phần trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản trong lĩnh vực thể dục thể thao, phương pháp tập luyện thể dục thể thao cả về lý thuyết và thực hành và thực hiện được một số môn thể dục thể thao: Điền kinh, Thể dục, Chương trình tự chọn (sinh viên được học một trong các môn thể thao tự chọn sau: Cầu lông, bóng chuyền, bóng đá)	2 (0,2,4)	HK2	
9	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về đường lối quân sự, công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước; những kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và làm nghĩa vụ quân sự, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về đường lối quân sự, công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước; những kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên	8 (5,3,16)	HK2	

		và làm nghĩa vụ quân sự, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.			
10	Toán C1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về giải tích: phép tính vi phân, tích phân hàm một biến, phép tính vi phân hàm nhiều biến, tích phân bội 2, giải được một số phương trình, vi phân, các kiến thức cơ bản của lý thuyết chuỗi,..., dùng làm công cụ để giải quyết các vấn đề nảy sinh khi học các học phần khác. Rèn luyện kỹ năng tính toán, phương pháp tư duy toán học cho sinh viên, giúp sinh viên thấy được mối liên hệ chặt chẽ giữa toán học với các môn học chuyên ngành	2 (2,0,4)	HK1	
11	Toán C2	Học phần trang bị cho sinh viên những khái niệm cơ bản định thức, ma trận, và biết vận dụng chúng để giải hệ phương trình tuyến tính. Các tính chất của ma trận và định thức, cách tính định thức cấp cao, các phương pháp giải hệ phương trình đại số tuyến tính tổng quát. Ngoài ra, sinh viên còn được tiếp cận với kiến thức vector n chiều, không gian R_n , ánh xạ tuyến tính. Đưa dạng toàn phương về dạng chính tắc.	2 (2,0,4)	HK2	
12	Tin học đại cương	Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có Các kiến thức tổng quan về công nghệ thông tin và máy tính; Cách vận hành và sử dụng máy tính; Cách sử dụng các phần mềm ứng dụng: Microsoft Word, Microsoft Excel, Power Point; Rèn luyện và Bồi dưỡng cho sinh viên tính trung thực, thái độ làm việc cần cù,	3 (1,2,6)	HK2	

		nghiêm túc, tích cực thảo luận, suy luận logic khi giải quyết một bài toán.			
13	Tiếng Anh 1	Cung cấp từ vựng, ngữ pháp và các hoạt động tích hợp rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Cung cấp một số kiến thức văn hóa, xã hội, kinh tế, giải trí của các nước nói tiếng Anh thông qua các bài nghe, đọc.	3 (3,0,6)	HK1	
14	Tiếng Anh 2	Cung cấp các hoạt động tích hợp rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Cung cấp một số kiến thức văn hóa, xã hội, kinh tế, giải trí của các nước nói tiếng Anh thông qua các bài nghe, đọc, viết ở trình độ A2 đến B1 theo chuẩn Châu Âu, tạo nền tảng kiến thức chung cho sinh viên để sinh viên đạt chuẩn đầu ra B1 theo yêu cầu của Nhà trường.	3 (3,0,6)	HK2	
15	Phương pháp học tập và NCKH	Học phần trang bị một số kiến thức về phương pháp học tập, các khái niệm cơ bản về khoa học và NCKH cũng như các hình thức, cách thức tiến hành một công trình khoa học. Nội dung học phần bao gồm: Kế hoạch học tập và kỹ năng đọc, lắng nghe, ghi chép; Kỹ năng thuyết trình, ôn tập và thi; Một số vấn đề chung về khoa học, nghiên cứu khoa học; Hình thức nghiên cứu khoa học; Cách thức tiến hành một luận văn, đề tài nghiên cứu khoa học.	2 (2,0,4)	HK2	
16	Quản trị học	Công việc quản trị có thể bắt gặp ở mọi nơi, mọi lúc và trong mọi tình huống – từ việc quản lý thời gian, công việc cho chính bản thân mình đến việc tổ chức,	2 (2,0,4)	HK1	

		điều hành công việc cho một nhóm người hay một tổ chức. Học phần Quản trị học bao gồm các khái niệm cơ bản về công tác quản trị trong một tổ chức. Nội dung cơ bản của học phần này là nghiên cứu sâu vào các chức năng của quản trị.			
17	Kinh tế vi mô	Nghiên cứu những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường. Là môn khoa học về lựa chọn, Kinh tế học Vi mô nghiên cứu các vấn đề cơ bản của lựa chọn; tính quy luật và xu hướng vận động của kinh tế vi mô; những khuyết tật của kinh tế thị trường và vai trò điều tiết của Chính phủ thông qua các nội dung như: cung và cầu về hàng hóa; cung và cầu về lao động; cạnh tranh và độc quyền; sản xuất, chi phí và lợi nhuận; hạn chế của thị trường và vai trò của chính phủ....	3 (3,0,6)	HK2	
18	Kinh tế vĩ mô	Giới thiệu những khái niệm cơ bản của kinh tế vĩ mô như đo lường tổng sản lượng và mức giá của nền kinh tế; mô tả hành vi của nền kinh tế trong dài hạn như các nhân tố quyết định tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp và lạm phát trong dài hạn; giới thiệu mô hình tổng cung – tổng cầu, sản lượng cân bằng trong nền kinh tế mở; giới thiệu lạm phát và thất nghiệp trong ngắn hạn, giới thiệu các chính sách vĩ mô căn bản, nhấn mạnh vai trò quản lý và điều tiết kinh tế vĩ mô thông qua các công cụ chính sách vĩ mô như chính sách tài chính, chính sách tiền tệ và sự áp dụng cả hai chính sách này đối với nền kinh tế của một quốc	3 (3,0,6)	HK1	

		gia.			
19	Kỹ năng mềm	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản và hướng dẫn rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho người học: kỹ năng giao tiếp, các nguyên lý chung về giao tiếp; các kỹ năng lắng nghe, nói và thuyết trình hiệu quả; kỹ năng làm việc nhóm đảm bảo sự hợp tác tốt trong học tập và làm việc; kỹ năng tư duy sáng tạo; kỹ năng quản lý thời gian và kỹ năng quản lý cảm xúc.	2 (1,1,4)	HK3	
20	Nguyên lý kế toán	Học phần bao gồm 7 chương: Một số vấn đề chung về kế toán, Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Tài khoản và Kế toán kép, Tính giá các đối tượng kế toán, Chứng từ - Kiểm kê, Kế toán các quá trình SXKD chủ yếu trong doanh nghiệp, Sổ kế toán – hình thức kế toán	3 (3,0,6)	HK3	
21	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có khả năng nắm vững các kiến thức về Tài chính - Tiền tệ làm nền tảng cho việc nghiên cứu các học phần thuộc kiến thức chuyên ngành và hỗ trợ chuyên ngành..	2 (2,0,4)	HK3	
22	Marketing căn bản	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức về hoạt động marketing cụ thể: Hiểu lý thuyết căn bản về marketing. Về mục tiêu chính của marketing; Hiểu, phân biệt được các quan điểm marketing truyền thống và hiện đại; Cấu trúc của một sản phẩm, lợi thế cạnh tranh của một sản phẩm, hiểu và vận dụng được các chiến lược phù hợp cho từng giai đoạn trong chu kỳ sống sản phẩm;	2 (2,0,4)	HK3	

		Tính giá và vận dụng được vào các loại sản phẩm cụ thể; Thiết kế hệ thống kênh phân phối phù hợp với từng đối tượng khách hàng, loại sản phẩm; Vận dụng được hỗn hợp chiêu thị trong từng trường hợp cụ thể của thực tế.			
23	Luật du lịch	Trang bị cho sinh viên hiểu biết sâu hơn về các quy định liên quan đến ngành dịch vụ nói chung và ngành Du lịch nói riêng. Từ đó sinh viên nắm được các quy định khi làm việc trong ngành du lịch	2 (2,0,4)	HK4	
24	Thương mại điện tử	Môn học giới thiệu kiến thức cơ bản về thương mại điện tử: khái niệm, mô hình thương mại điện tử, sự khác nhau giữa thương mại điện tử và thương mại truyền thống, những lợi ích và rủi ro khi thực hiện thương mại điện tử, tìm hiểu các chiến lược xây dựng thương mại điện tử cho các mô hình tổ chức, doanh nghiệp khác nhau. Các kỹ thuật ứng dụng CNTT trong thương mại điện tử: thiết kế web, xây dựng hệ thống thanh toán. Quy định, pháp luật trong giao dịch điện tử và vấn đề an ninh trong giao dịch TMĐT, ...	3 (2,1,6)	HK4	
25	Quản trị nguồn nhân lực	Quản trị nguồn nhân lực là chức năng quan trọng không thể thiếu trong bất kỳ tổ chức nào. Tất cả các nhà quản trị đều tham gia nhiều hay ít vào công tác quản trị nguồn nhân lực. Học phần này cung cấp những nội dung kiến thức cơ bản nhất về: vai trò, chức năng quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức; những ảnh hưởng, ràng buộc của pháp luật, công nghệ, môi trường cạnh tranh tới quản trị nguồn nhân lực; phân tích công việc và định mức lao động; lập kế hoạch	2 (2,0,4)	HK3	

		nguồn nhân lực; xây dựng chính sách và tổ chức tuyển dụng; đào tạo & phát triển nhân viên, đánh giá thành tích công tác của nhân viên; xây dựng chính sách và thực hành các hình thức trả lương bổng và đãi ngộ đối với lao động, xử lý các quan hệ lao động.			
26	Địa lý Du lịch	Trang bị cho sinh viên hiểu biết sâu hơn về địa lý du lịch, các kiến thức về kinh tế, xã hội và văn hóa của các châu lục trên thế giới, từ đó biết được cách phục vụ cho phù hợp với phong tục tập quán các vị khách quốc tế tốt hơn.	2 (2,0,4)	HK3	
27	Văn hóa đa quốc gia	Trang bị cho sinh viên hiểu biết sâu hơn về phương pháp luận trong nghiên cứu về thời cơ và thách thức của ngành du lịch Việt Nam hiện nay.	3 (3,0,6)	HK5	
28	Cơ sở Văn Hóa Việt Nam	Trang bị cho sinh viên hiểu biết sâu hơn về phương pháp luận trong nghiên cứu các vấn đề về văn hóa nói chung từ đó liên hệ được đến các loại hình du lịch đang được khai thác.	2 (2,0,4)	HK4	
29	Nguyên lý thống kê	Khái niệm và đối tượng nghiên cứu của thống kê học. Quy luật số lớn. Quá trình nghiên cứu thống kê: xây dựng hệ thống chỉ tiêu kinh tế, điều tra thống kê, tổng hợp thống kê, phân tích và dự đoán thống kê. Phân tổ thống kê. Các mức độ của hiện tượng kinh tế xã hội. Dãy số thời gian. Chỉ số.	2 (2,0,4)	HK4	
30	Giao tiếp kinh doanh	Khái quát chung về giao tiếp trong kinh doanh, trong môn học này trình bày nội dung với mục tiêu giúp người học hiểu được thế nào là giao tiếp và giao tiếp	2 (2,0,4)	HK6	

		trong kinh doanh, hiểu được tầm quan trọng của giao tiếp trong kinh doanh, hiểu và giải thích được quá trình giao tiếp kinh doanh, hiểu và vận dụng tốt các nguyên tắc của giao tiếp trong kinh doanh. Các nguyên tắc trong giao tiếp: cung cấp cho người học các kiến thức: Những nguyên tắc cơ bản trong truyền đạt thông tin giữa các cá nhân (nguyên tắc ABC, nguyên tắc 5C, nguyên tắc 7C); các nguyên tắc giao tiếp trong cuộc sống; các nguyên tắc giao tiếp trong kinh doanh; các nguyên tắc cơ bản, cần nắm vững trong đàm phán			
31	Văn hóa các nước đông nam Á	Trong quá trình giảng dạy, môn học không đi sâu vào văn hóa từng nước hay từng khu vực nhỏ, cũng không chỉ bàn về một lĩnh vực cụ thể mà bao quát toàn bộ khu vực Đông Nam Á với nhiều phương diện văn hóa, cả theo cấu trúc lẫn diễn trình lịch sử.	2 (2,0,4)	HK5	
32	Kinh tế lượng	Môn học này giới thiệu phương pháp sử dụng các mô hình, dữ liệu và các phép phân tích để giúp sinh viên có khả năng hiểu và mô tả được các hiện tượng của kinh tế xã hội nhằm hoạch định các chính sách / chiến lược có cơ sở khoa học rõ ràng. Cụ thể hơn, môn học sẽ giới thiệu những phương pháp chuẩn để ước lượng các quan hệ giữa những yếu tố kinh tế được quan sát và kiểm định các giả thiết về các quan hệ đó.	3 (3,0,6)	HK6	
33	Nghiên cứu trong kinh	Trang bị cho sinh viên hiểu được các khái niệm, thuật ngữ và phương pháp nghiên cứu thường dùng. Biết những lợi ích nghiên cứu khoa học và nhận thức	3 (3,0,6)	HK7	

	doanh	được tầm quan trọng của việc tìm hiểu vấn đề một cách có hệ thống và có phương pháp. Sinh viên có thể vận dụng kiến thức đã học để xây dựng một đề cương nghiên cứu. Có khả năng đưa ra câu hỏi nghiên cứu xác đáng đối với vấn đề cần nghiên cứu; Có khả năng chọn phương pháp nghiên cứu phù hợp; Có khả năng lập kế hoạch thu thập thông tin tương ứng để đảm bảo độ tin cậy và độ xác thực của thông tin....			
34	Quản trị chiến lược	Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về những nguyên lý quản trị chiến lược và sự vận dụng nó trong thực tiễn hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Những nội dung chủ yếu bao gồm: Những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược; Mục tiêu sứ mạng của doanh nghiệp; Mô hình quản trị chiến lược của doanh nghiệp (hoạch định chiến lược, tổ chức thực hiện chiến lược, đánh giá, kiểm soát, điều chỉnh chiến lược của doanh nghiệp trên cơ sở phân tích về môi trường kinh doanh bên ngoài và bên trong của doanh nghiệp); Các chiến lược kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp; Các chiến lược cạnh tranh và chiến lược trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế.	3 (3,0,6)	HK7	
35	Lịch sử Văn hóa Việt Nam	Môn học Lịch sử văn hóa Việt Nam giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản về các khái niệm văn hóa, văn hóa học, các chức năng và đặc trưng của văn hóa, bên cạnh đó sinh viên nhận biết và trình bày được những vấn đề liên quan đến diễn trình lịch sử văn hóa Việt Nam qua các thời đại về thời gian, đặc điểm,	2 (2,0,4)	HK7	

		bối cảnh lịch sử, thành tựu. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, xã hội và văn hóa của các vùng văn hóa tại Việt Nam. Qua đó sinh viên có cái nhìn tổng quát về việc phát triển lịch sử văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập toàn cầu hóa, những vấn đề tích cực và tiêu cực để đưa ra những giải pháp nhằm gìn giữ và phát triển văn hóa Việt Nam trong hoàn cảnh hiện nay.			
36	Thống kê kinh doanh	Học phần thống kê doanh nghiệp cung cấp các khái niệm cơ bản trong thống kê doanh nghiệp; các phương pháp điều tra thu thập thông tin về nguồn lực đầu vào cũng như tính toán kết quả đầu ra trên cơ sở đó đánh giá được hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; Tiếp đó môn học cung cấp hệ thống các phương pháp phân tích làm cơ sở cho dự đoán các mức độ của hiện tượng trong tương lai, từ đó giúp cho việc điều hành, ra các quyết định quản lý của doanh nghiệp.	2 (2,0,4)	HK5	
37	Tâm lý học đại cương	Học phần Tâm lý học đại cương giới thiệu những quy luật chung nhất trong sự hình thành, phát triển và vận hành tâm lý người, sự vận dụng vào sự phát triển con người toàn diện. Học phần bao gồm các nội dung cơ bản: Bản chất của tâm lý người; Cơ sở tự nhiên và xã hội của tâm lý người, gồm các vấn đề: cơ sở sinh lý thần kinh của tâm lý, hoạt động, giao tiếp và sự hình thành, phát triển tâm lý; Các thuộc tính cơ bản của nhân cách như: xu hướng và năng lực, tính cách, khí chất, tình cảm, ý chí và các yếu tố chi phối sự hình thành nhân cách;	3 (3,0,6)	HK5	

ĐÀO TẠO

		Trí nhớ và các biện pháp bồi dưỡng trí nhớ.			
38	Quản trị du lịch	Trang bị chi sinh viên hiểu biết sâu hơn về nghiệp vụ du lịch, từ đó biết được cách phục vụ khách tốt hơn.	2 (2,0,4)	HK5	
39	Quản trị lễ hành	Trang bị cho sinh viên hiểu biết sâu hơn về nghiệp vụ du lịch, từ đó biết được cách phục vụ khách tốt hơn.	3 (2,1,6)	HK6	
40	Quản trị du lịch bền vững và du lịch sinh thái	Trang bị cho sinh viên hiểu biết sâu hơn về phương pháp luận trong nghiên cứu về đặc điểm của du lịch bền vững và du lịch sinh thái, tình hình phát triển du lịch bền vững hiện nay.	2 (1,1,4)	HK5	
41	Phương pháp hướng dẫn du lịch	Giới thiệu hệ thống kiến thức tác nghiệp của qui trình du lịch lễ hành gồm: thiết kế xây dựng chương trình du lịch, tiếp thị - ký kết hợp đồng du lịch, tổ chức thực hiện chương trình và thanh quyết toán chương trình. Nội dung môn học gồm 7 chương.	4 (1,3,8)	HK5	
42	Tuyến điểm du lịch	Trang bị chi sinh viên hiểu biết sâu hơn về phương pháp luận , nghiên cứu lý thuyết về tuyến, điểm du lịch.	4 (1,3,8)	HK6	
43	Quản trị	Trang bị chi sinh viên hiểu biết sâu hơn về phương pháp luận trong nghiên cứu các vấn đề quản trị kinh doanh cũng như vấn đề cơ bản trong quản trị kinh	4 (2,2,8)	HK7	

	khách sạn	doanh nói chung và ngành quản trị khách sạn nói riêng.			
44	Tâm lý học du lịch	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức khái quát về tâm lý nói chung và tâm lý du lịch nói riêng, đặc biệt là tâm lý du khách. Trên cơ sở đó môn học này giúp sinh viên nhận biết được tâm lý của khách du lịch theo các lứa tuổi, nghề nghiệp, châu lục và biết được những đặc điểm tâm sinh lý cơ bản của khách du lịch, từ đó có cách ứng xử, áp dụng trong phục vụ trong du lịch. Đặc biệt sẽ hình thành được phản xạ ứng xử trước sự thay đổi của tâm lý nhiều đối tượng khách trong nhiều tình huống.	3 (2,1,6)	HK7	
45	Anh văn hướng dẫn du lịch 1	Chương trình môn Tiếng Anh hướng dẫn Du lịch 1 cung cấp cho người học từ vựng tiếng Anh chuyên ngành về du lịch, tập trung vào các mảng đề tài như các loại hình lưu trú, nhà hàng, ngôn ngữ thực hành hướng dẫn du khách, các phương tiện đi lại, các kỳ nghỉ và lễ hội đặc thù tại Việt Nam. Sinh viên có thể học về các thuật ngữ chuyên ngành liên quan tới các chủ đề trên; từ đó, sinh viên có thể vận dụng kiến thức đã học được vào các tình huống giao tiếp căn bản.	3 (2,1,6)	HK4	
48	Marketing du lịch	Marketing Du lịch cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về marketing, sinh viên có cái nhìn tổng quan về marketing du lịch, học cách nghiên cứu thị trường, nắm được chiến lược giá, chiến lược sản phẩm và chiến lược chiêu thị	3 (2,1,6)	HK6	

49	Tài chính du lịch	Bao gồm: Những vấn đề cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp; tìm hiểu một số khái niệm kế toán cơ bản trong doanh nghiệp du lịch - khách sạn; Tiến hành phân tích tình hình tài chính đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch - khách sạn.	2 (2,0,4)	HK6	
50	Anh văn hướng dẫn du lịch 2	Học phần này cung cấp cho sinh viên những thuật ngữ và cấu trúc ngữ pháp liên quan đến chuyên ngành dịch vụ du lịch lữ hành, phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cùng với kỹ năng thuyết trình được củng cố và nâng cao nhằm giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học trong môi trường du lịch. Qua đó, sinh viên có thể tự tin giao tiếp, đọc tài liệu về các địa điểm du lịch nổi tiếng bằng Tiếng Anh	3 (3,0,6)	HK5	
51	Anh văn CN KD Du lịch 1	Chương trình môn Anh văn CN KD Du lịch 1 giúp sinh viên được đào tạo những kiến thức về ngôn ngữ Anh như: Từ vựng Tiếng Anh chuyên ngành ẩm thực, nhà hàng, khách sạn và du lịch; Văn hóa và văn minh Việt Nam; Văn hóa Anh - Mỹ; Văn học Anh - Mỹ; Biên - Phiên dịch Anh - Việt, Việt - Anh theo chủ đề liên quan đến du lịch, ẩm thực, nhà hàng và khách sạn	3 (3,0,6)	HK6	
52	Anh văn CN KD Du lịch 2	Chương trình môn Anh văn CN KD Du lịch 2 cung cấp và hướng dẫn sinh viên kỹ năng thuyết minh chuyên sâu về lĩnh vực du lịch, ẩm thực, nhà hàng, khách sạn để giới thiệu cho du khách quốc tế; giao tiếp tiếng Anh một cách lưu loát, đọc hiểu các văn bản bằng tiếng Anh, giới thiệu được du lịch của Việt Nam với	3 (3,0,6)	HK7	

		du khách quốc tế; cũng như cung cấp kiến thức về văn hóa Việt Nam và những quốc gia nói tiếng Anh và có thể tham gia vào công việc ngoại giao; Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có khả năng biên và phiên dịch tiếng Anh trong lĩnh vực du lịch, ẩm thực, nhà hàng và khách sạn một cách độc lập; sử dụng thành thạo các kỹ năng trong tiếng Anh gồm Nghe, Nói, Đọc và Viết; sử dụng ngôn ngữ linh hoạt và mạch lạc trong chuyển ngôn ngữ từ tiếng Anh sang tiếng Việt và ngược lại; vận dụng tốt các kỹ năng nghiệp vụ lễ tân tại các khách sạn và lễ tân trong các công ty, các doanh nghiệp trong và ngoài nước.			
53	Thực tập môn học (hướng dẫn du lịch)	Sinh viên giới thiệu tên, lịch sử hình thành và phát triển, loại hình, ngành nghề kinh doanh, cơ cấu tổ chức, quy mô về lao động, vốn của đơn vị thực tập. Riêng đối với ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, phần này sinh viên nêu khái quát về chương trình Tour, điểm đến, và các dịch vụ theo Tour	3 (0,3,6)	HK6	
54	Diễn giảng công cộng và hoạt náo	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về kỹ năng hoạt náo, cung cấp các kiến thức cơ bản để trở thành hoạt náo viên. Phân loại các trò chơi hoạt náo và quy trình tổ chức các trò chơi hoạt náo cơ bản.	3 (2,1,6)	HK7	
55	Địa lý tài nguyên du lịch	Trang bị cho sinh viên hiểu biết sâu hơn về địa lý tài nguyên du lịch, các kiến thức về tài nguyên du lịch tự nhiên, tài nguyên du lịch nhân văn, kinh tế, xã hội và văn hóa của các tỉnh thành trong cả nước, từ đó biết được cách phục vụ cho	2 (2,0,4)	HK4	

		phù hợp với phong tục tập quán các vị khách tốt hơn.			
56	Phong tục, tập quán, lễ hội truyền thống	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về phong tục tập quán Việt Nam. Các kiến thức về các tín ngưỡng dân gian trong đời sống tâm linh của người Việt. Đồng thời tìm hiểu các lễ hội tiêu biểu nhằm tăng thêm sự hiểu biết về một nền văn hóa đa dạng đậm đà bản sắc của dân tộc Việt Nam. Nội dung môn học gồm có 3 chương.	2 (2,0,4)	HK7	
57	Tuyên truyền quảng bá trong du lịch	Học phần trình bày một cách hệ thống những kiến thức cơ bản về vai trò tuyên truyền, quảng bá văn hóa du lịch, du lịch văn hóa, mối liên hệ giữa văn hóa với du lịch. Môn học tập hợp những kiến thức liên ngành khoa học (văn hóa, lịch sử, địa lý, giao tiếp ứng xử...) - những thành tố cơ bản hợp thành đặc trưng của văn hóa du lịch. Ngoài ra còn góp phần phác thảo một mô hình về văn hóa du lịch để ứng dụng vào phát triển du lịch ở nước ta.	2 (2,0,4)	HK7	
58	Quản trị hãng vận chuyển	Học phần trang bị cho sinh viên ngành quản trị du lịch nắm được những nội dung cơ bản và có hệ thống về ngành công nghiệp vận chuyển nói chung và ngành vận chuyển du lịch nói riêng; Trang bị kiến thức và kỹ năng để đánh giá, lập kế hoạch, thực hiện và quản lý các hoạt động marketing, đầu tư, tài chính...của hãng vận chuyển du lịch.	3 (2,1,6)	HK7	
59	Quản trị nhà	Trang bị cho sinh viên hiểu biết sâu hơn về phương pháp luận trong nghiên cứu	3	HK7	

	hàng	các vấn đề quản trị kinh doanh cũng như vấn đề cơ bản trong quản trị kinh doanh nói chung và ngành quản trị nhà hàng nói riêng.	(2,1,6)		
60	Quản trị tiền sảnh	Trang bị chi sinh viên hiểu biết sâu hơn về phương pháp luận trong nghiên cứu các vấn đề quản trị kinh doanh cũng như vấn đề cơ bản trong quản trị kinh doanh nói chung và ngành quản trị khách sạn nói riêng	3 (2,1,6)	HK7	
61	Thực tập tốt nghề nghiệp	- Sinh viên mô tả chi tiết các quy trình nghiệp vụ được thực tập hoặc quan sát được tại đơn vị. Chú ý cần sử dụng các hình ảnh, biểu đồ, sơ đồ liên quan để minh họa. Nhận xét về quy trình nghiệp vụ (Nêu ưu, nhược điểm).	5 (0,5,10)	HK8	
62	Khoá luận tốt nghiệp	Khoá luận/chuyên đề tốt nghiệp sau đây gọi tắt là Khoá luận là công trình nghiên cứu bước đầu của sinh viên về một vấn đề thực tế hoặc lý thuyết có ý nghĩa bổ sung, làm hoàn chỉnh, làm phong phú thêm vốn kiến thức đã học trong nhà trường, bước đầu tập sự giải quyết vấn đề thực tiễn bằng sức sáng tạo của mình dưới sự hướng dẫn của Giảng viên hướng dẫn.	5 (2,3,10)	HK8	
63	Chuyên đề tốt nghiệp	Khoá luận/chuyên đề tốt nghiệp sau đây gọi tắt là Khoá luận là công trình nghiên cứu bước đầu của sinh viên về một vấn đề thực tế hoặc lý thuyết có ý nghĩa bổ sung, làm hoàn chỉnh, làm phong phú thêm vốn kiến thức đã học trong nhà trường, bước đầu tập sự giải quyết vấn đề thực tiễn bằng sức sáng tạo của mình dưới sự hướng dẫn của Giảng viên hướng dẫn.	3 (0,3,6)	HK8	

64	Quản trị chất lượng	Học phần này cung cấp cho sinh viên một cái nhìn tổng quan về quản trị chất lượng dịch vụ du lịch, giúp sinh viên có thể hiểu được một số khái niệm liên quan, vai trò của dịch vụ trong nền kinh tế, nhất là nền công nghiệp không khói, cũng như các đặc điểm cơ bản của dịch vụ du lịch. Học phần này cũng giúp sinh viên hiểu biết về chất lượng trong dịch vụ, các mô hình sai biệt trong chất lượng dịch vụ, cũng như các tiêu chí đánh giá chất lượng và phương pháp đo lường chất lượng dịch vụ, các hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ và một số cách thực hiện chất lượng trong dịch vụ.	2 (2,0,4)	HK8	
TỔNG SỐ TÍN CHỈ			144		

Vinh, ngày 31 tháng 12 năm 2021

Q. HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- BGH;
- Khoa Kinh tế - Du lịch;
- Website Trường;
- Lưu VT;



TS. Trần Mạnh Hà